

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày 15 - 03 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Minh Tấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Duyên Văn Hiền

Bà Lưu Xông Pha

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tuyết Ngân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2023/TLST-HS, ngày 30 tháng 01 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo thứ nhất

Họ và tên: Huỳnh Chí T,

Tên gọi khác: không,

Giới tính: nam,

Sinh ngày 15/5/1997.

Nơi sinh: huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Nơi cư trú: xã J, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Quốc tịch: Việt Nam,

Dân tộc: Kinh,

Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng,

Chức vụ trước khi phạm tội: không,

Trình độ học vấn: lớp 8/12.

Họ và tên cha: Huỳnh Hoàng A, sinh năm 1962 (còn sống),

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1962 (còn sống).

Anh chị em ruột: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất là bị cáo.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: không.

Tiền án: 01 tiền án, tại bản án số 11/2018/HSST ngày 31/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt ngày 10/7/2018, chưa chấp hành nộp án phí hình sự sơ thẩm, chưa được xóa án tích.

Ngoài ra, năm 2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999, đã được xóa án tích.

Bị cáo Huỳnh Chí T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 16/11/2022, tạm giam từ ngày 25/11/2022 cho đến nay.

Bị cáo T có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo thứ hai

Họ và tên: Nguyễn Khánh L, Tên gọi khác: không,

Giới tính: nam, Sinh ngày 26/4/2004.

Nơi sinh: huyện T, tỉnh Cà Mau.

Nơi cư trú: xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: Làm thuê,

Chức vụ trước khi phạm tội: không,

Trình độ học vấn: lớp 8/12.

Họ và tên cha: Nguyễn Văn C, sinh năm 1962 (còn sống),

Họ và tên mẹ: **Phạm Hồng D**, sinh năm 1970 (đã chết).

Anh chị em ruột: Có 04 người, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2010.

Bi cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo Nguyễn Khánh L bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 16/11/2022, tạm giam từ ngày 25/11/2022 cho đến nay.

Bị cáo L có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo thứ ba

Họ và tên: Nguyễn Nhật H, Tên gọi khác: không.

Giới tính: nam, Sinh ngày 08/01/2005.

Nơi sinh: huyện T, tỉnh Cà Mau.

Nơi cư trú: xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: Làm thuê,

Chức vụ trước khi phạm tội: không,

Trình độ học vấn: lớp 7/12.

Họ và tên cha: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1975 (còn sống),

Họ và tên mẹ: Phan Mỹ E, sinh năm 1975 (còn sống).

Anh chị em ruột: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất là bị cáo.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo Nguyễn Nhựt H bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 16/11/2022, tạm giam từ ngày 25/11/2022 cho đến nay.

Bị cáo H có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Nhựt H: Bà Võ Bé F là trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cà Mau (có mặt).

Bị hại: Anh Phạm Công N, sinh năm 1990, cư trú tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn Đ và bà Phan Mỹ E, cư trú tại xã , huyện T, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 11/11/2022, sau khi uống cà phê thì Huỳnh Chí T cùng với Nguyễn Nhựt H, Nguyễn Khánh L, Phạm Phương G, Nguyễn Tấn U, Đoàn Chí M, Văn Hoàng O, Bùi Chí Q rủ nhau tổ chức nhậu tại cầu đi bộ thuộc thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau. Trong lúc nhậu, H mở balô lấy cây dao tự chế bằng kim loại sơn màu xanh, dài 45,5cm ra xẻ đưa hấu, do dao lục không xẻ được, T kêu H lấy cây dao cán đen dài 19cm (giống dao thái lan thường dùng để gọt trái cây) giấu dưới dạ cầu lên đưa cho Q gọt dưa rồi Q định bỏ vào túi cát, T lấy dao cán đen lại đưa cho H bỏ vào ba lô cùng dao tự chế màu xanh cát.

Đến khoảng 00 giờ 30 ngày 12/11/2022, tất cả nghỉ nhậu rủ nhau tìm chỗ chơi bi da. Khi điều khiển xe ngang nhà Hồ Kỳ P (địa chỉ: thị trấn T), T thấy P đang nhậu với Phạm Công N nên T vào nhà P nhậu, G ở bên ngoài đợi. Lúc này, N nói chuyện điện thoại với bạn chửi thề nhiều lần nên T từ giã N về nhưng N không trả lời. T nói “Khi dễ thì mai một đừng có ra huyện chơi”, nói xong, T chở G đến quán ăn vỉa hè bà Trần Thị R (địa chỉ thị trấn T) gặp H, M, U, O đang nhậu. Do còn bức tức N nên T nói “mấy đứa em đến đây đánh thằng này với anh” rồi cùng nhau đến trước nhà P, T kêu và nói “N khùng mày ra đây, mày khi dễ tao hay gì”, N không ra và không trả lời, T nói tiếp “Tao cấm mày ra huyện chơi, tao gặp mày

ở đầu chém chết mẹ mày ở đó”. P can ngăn thì tất cả đi đến quán Doanh Thu 2 (địa chỉ: thị trấn T) nhậu tiếp khoảng 15 phút sau L, O đi về nhà Trần Thanh U (thị trấn T), M, U quay lại quán bà R nhậu tiếp.

Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 12/11/2022, L đi mua thuốc hút cho U, khi đến quán bà R gặp M, U thì U nói cho L biết “mới thấy N ngậm dao đang tìm T”. L điều khiển xe đến quán Doanh Thu 2 cho T hay thì gặp T, H, G đang trên đường đến quán bà R ngay đoạn quán Cà phê Góc (địa chỉ: thị trấn T), L chạy xe cặp theo xe T rồi nói cho T biết “N đang ngậm dao tìm T đâm”, T nói “ra đó nhậu chờ nó, gặp nó đập nó luôn”.

Khi T, H, L, G đến trước quán bà R thì thấy M, U đang ở quán bà R; Phạm Công N cũng điều khiển xe tới dừng cách xe T khoảng 09m, cầm dao thái cán vàng trên tay và rút dây thắt lưng ra đi đến chỗ T, H, L, M, U đứng rồi chỉ dao hướng vào người T, dùng lời lẽ thô tục chửi T và nói “mày làm gì mà cầm tao ra huyện chơi”, L chụp ghế nhựa, T kêu “H lấy đồ ra tiếp anh”, T chạy vào quán bà R giật cây dao thì bà R ngăn cản, H lấy từ balô ra cây dao tự chế sơn màu xanh cầm trên tay và lấy đưa cho L cây dao cán bằng nhựa màu đen, T chạy sang lề lộ hướng đông lấy đoạn trầm dài khoảng 1,5m; N nhìn thấy nên sụt lùi về sau rồi quay mặt chạy lên cầu Rạch Ráng, T cầm đoạn cây trầm cùng H, L rượt theo qua khỏi chân cầu khoảng 30m, T đuổi kịp N rồi cầm đoạn trầm trên 02 tay đánh từ sau tới 02 cái, trúng vào bả vai, tay phải của N. H cầm dao tự chế đánh bản dao vào vùng lưng N 03-04 cái, T, N dùng tay câu qua lại một lúc, N buông T ra bỏ chạy về chân cầu hướng Đông, L rượt theo khoảng 02m thì đuổi kịp N; L dùng dao cán đen đâm trúng vùng bụng N 01 nhát gây thương tích. N được đưa đi bệnh viện điều trị. Còn T điều khiển xe của T chở L, H lẫn trốn.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 225/TgT-22 ngày 16/11/2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Cà Mau, kết luận: 01 vết thương vùng bụng phải, kích thước 03cm x 0,1cm, tỷ lệ 1%, do vật sắc hoặc sắc nhọn gây ra. 01 vết phẫu thuật đường trắng giữa trên dưới rốn, kích thước 15cm x 0,1cm, tỷ lệ 2%. 01 vết dẫn lưu vùng bụng phải kích thước 01cm x 0,3cm, tỷ lệ 01%. 01 vết phẫu thuật vùng hố chậu phải, kích thước 01cm x 0,1 cm, tỷ lệ 01%. 01 vết phẫu thuật vùng hố chậu trái, kích thước 01cm x 0,1 cm, tỷ lệ 01%. Thùng hông tràng (02 lỗ) đã khâu, tỷ lệ 28% do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra. 01 vết xước da 1/3 trên mặt sau cánh tay trái, kích thước 11cm x 0,2cm không xếp tỷ lệ.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế là: 32% (ba mươi hai phần trăm).

Vật chứng, đồ vật của vụ án hiện đang tạm giữ: gồm 01 dao cán đen, mũi nhọn dài 19cm, trên cán dao có 03 chấm tròn bằng kim loại màu trắng niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3. 01 dao thái cán vàng, mũi nhọn, dài 21cm trên cán có chữ KIN WI, cuối cán dao có lỗ tròn. 01 dao tự chế cán và lưỡi bằng kim loại sơn màu xanh dài 45,5cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất lưỡi dao 3cm. 01 đoạn cây trầm khô, dài 50cm, đường kính 3,8cm, 02 đầu có dấu gãy sần sùi. 01 ba lo màu đen hiệu NiKe, loại ba ngăn có 02 quay đeo.

Trách nhiệm dân sự: Anh N yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 115.408.099 đồng, gia đình bị cáo T đã bồi thường số tiền 5.000.000 đồng, gia đình bị cáo H đã bồi thường 5.000.000 đồng, gia đình bị cáo L đã bồi thường 3.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT-VKS ngày 27 tháng 01 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố các bị cáo:

Huỳnh Chí T, Nguyễn Khánh L, Nguyễn Nhựt H về tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên rút một phần nội dung truy tố của cáo trạng về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội*” được quy định tại Điểm o Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Huỳnh Chí T. Sau khi luận tội, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phạt các bị cáo: Huỳnh Chí T từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù; bị cáo Nguyễn Khánh L từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù và bị cáo Nguyễn Nhựt H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Đồng thời, kiểm sát viên còn đề nghị về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố là đúng với hành vi của bị cáo đã thực hiện và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Nhựt H phát biểu lời bào chữa: Bị cáo H là người chưa thành niên, gia đình có công với cách mạng, trong vụ án có một phần lỗi của bị hại nên đề nghị cho bị cáo H hưởng mức án thấp nhất.

Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và yêu cầu mỗi bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại là 10.000.000 đồng, được các bị cáo đồng ý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt. Từ đó, có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 02 giờ ngày 12/11/2022, Huỳnh Chí T, Nguyễn Khánh L, Nguyễn Nhựt H thống nhất với nhau khi gặp Phạm Công N sẽ đánh anh N vì cả nhóm biết anh N ngậm dao đi tìm T để giải quyết mâu thuẫn, H mang theo ba lô bên trong để hung khí là dao cán đen thường dùng gọt trái cây và dao tự chế. Khi gặp, anh N cầm dao tiến lại vị trí của T

nên T kêu “H lấy đồ ra tiếp anh”, cả ba đuổi rượt anh N, T dùng đoạn cây tràm, H dùng dao tự chế, L dùng dao gọt trái cây đánh, đâm anh N, trong đó L trực tiếp dùng dao (là hung khí nguy hiểm) đâm một nhát gây thương tích ở vùng bụng của anh N, được giám định tỷ lệ 32%. Hành vi của T, L, H là đồng phạm với nhau.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

.....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này;

Do đó, Cáo trạng số: 13/CT-VKS ngày 27/01/2023 của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố các bị cáo Huỳnh Chí T, Nguyễn Nhựt H và Nguyễn Khánh L về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe người khác một cách trái pháp luật, ảnh hưởng đến tình hình trật tự địa phương. Hành vi của các bị cáo xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác, sẵn sàng gây gỗ đánh nhau chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ không đáng. Do đó, cần có một hình phạt tương xứng đối với hành vi và hậu quả mà các bị cáo gây ra và cũng cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo có đủ thời gian học tập cải tạo, nhận thấy lỗi lầm của mình mà trở thành người có ích cho xã hội.

Trong vụ án này bị cáo Huỳnh Chí T là người rủ các bị cáo khác đi đánh nhau và cùng với các bị cáo khác đánh người bị hại; bị cáo Nguyễn Khánh L là người trực tiếp dùng dao đâm một nhát gây thương tích ở vùng bụng của anh N, được giám định tỷ lệ 32%; bị cáo Nguyễn Nhựt H là đồng phạm dùng dao đánh anh N nhưng không gây thương tích. Như vậy, hậu quả xảy ra các bị cáo phải cùng chịu trách nhiệm trước pháp luật. Đối với bị cáo T còn có tiền án do chưa thực hiện xong về phần án phí hình sự nên chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đối với việc Kiểm sát viên rút một phần nội dung truy tố của cáo trạng về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” được quy định tại Điểm o Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Huỳnh Chí T tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi xúi giục người khác là hành vi kích động bằng lời nói hay cử chỉ để người khác thực hiện việc phạm tội. Trong vụ án này bị cáo T chỉ rủ các

bị cáo khác đi đánh nhau và khi gặp anh N có cầm hung khí nên bị cáo T kêu các bị cáo còn lại tiếp bị cáo T. Như vậy, hành vi trên chưa đủ sức để kích động các bị cáo còn lại thực hiện hành vi phạm tội, hơn nữa bị cáo T cũng không biết rõ bị cáo Hùng là người dưới 18 tuổi. Do đó, việc Kiểm sát viên rút một phần nội dung Cáo trạng là có căn cứ.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, biết việc làm sai trái của mình, tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, có một phần lỗi của bị hại, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Nhựt H khi phạm tội là người dưới 18 tuổi và gia đình có công với cách mạng, nên cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án gồm: 01 dao cán đen, mũi nhọn dài 19cm, trên cán dao có 03 chấm tròn bằng kim loại màu trắng niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3 có chữ ký tên Nguyễn Khánh L và điều tra viên Trần Trường Sơn; 01 dao thái cán vàng, mũi nhọn, dài 21cm trên cán có chữ KIN WI; 01 dao tự chế cán và lưỡi bằng kim loại sơn màu xanh dài 45,5cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất lưỡi dao 3cm; 01 đoạn cây trầm khô, dài 50cm, đường kính 3,8cm, 02 đầu có dấu gãy sần sùi; 01 ba lô màu đen hiệu NiKe, loại ba ngăn có 02 quay đeo. Xét thấy, các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, anh Phạm Công N xác định gia đình các bị cáo đã bồi thường cho anh số tiền 42.500.000 đồng. Nay anh N yêu cầu mỗi bị cáo tiếp tục bồi thường cho anh số tiền 10.000.000 đồng, được tất cả các bị cáo đồng ý. Xét thấy, sự thỏa thuận trên giữa bị cáo và bị hại không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên cần ghi nhận.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Tại phiên tòa, đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Chí T, Nguyễn Nhựt H và Nguyễn Khánh L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

1. Áp dụng Điểm c Khoản 3 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 54 và Điều 47 Bộ luật hình sự; Căn cứ các Điều 106, 136, 266 và 325 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự.

Phạt bị cáo Huỳnh Chí T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2022.

2. Áp dụng Điểm c Khoản 3 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 47 Bộ luật hình sự; Căn cứ các Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự.

Phạt bị cáo Nguyễn Khánh L 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2022.

3. Áp dụng Điểm c Khoản 3 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 47 Bộ luật hình sự; Căn cứ các Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự.

Phạt bị cáo Nguyễn Nhựt H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2022.

4. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ: gồm 01 dao cán đen, mũi nhọn dài 19cm, trên cán dao có 03 chấm tròn bằng kim loại màu trắng niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3. 01 dao thái cán vàng, mũi nhọn, dài 21cm trên cán có chữ KIN WI, cuối cán dao có lỗ tròn. 01 dao tự chế cán và lưỡi bằng kim loại sơn màu xanh dài 45,5cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất lưỡi dao 3cm. 01 đoạn cây trầm khô, dài 50cm, đường kính 3,8cm, 02 đầu có dấu gãy sần sùi. 01 ba lô màu đen hiệu NiKe, loại ba ngăn có 02 quay đeo (Theo Biên bản giao vật chứng ngày 30/01/2023).

5. Về Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo và bị hại về việc: Buộc các bị cáo Huỳnh Chí T, Nguyễn Nhựt H và Nguyễn Khánh L mỗi bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Phạm công N với số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành xong khoản tiền phải thanh toán thì còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

6. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Huỳnh Chí T, Nguyễn Nhựt H và Nguyễn Khánh L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Huỳnh Chí T, Nguyễn Nhựt H và Nguyễn Khánh L mỗi bị cáo phải chịu 500.000 đồng.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Công an huyện Trần Văn Thời;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

- CCTHADS huyện Trần Văn Thời;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Trần Văn Thời;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS-VP.

Hồ Minh Tấn